

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ  
KHAI THÁC DỊCH VỤ THỦY LỢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2021.

MST: 0300649250

Số: 237/BC- CTy

## **BÁO CÁO CHẾ ĐỘ TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP**

### **1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp**

#### **a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp**

– Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động: Công ty áp dụng hệ thống thang, bảng lương, chế độ phụ cấp lương do Công ty xây dựng. Tiền lương được gắn với năng lực thực tế, trách nhiệm, năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc của đơn vị và cá nhân người lao động;

– Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp: Tiền lương đối với người quản lý công ty chuyên trách được xác định và trả lương gắn với hiệu quả sản xuất, kinh doanh, kết quả quản lý, điều hành hoặc kiểm soát, có không chế mức hưởng tối đa và bảo đảm tương quan hợp lý với tiền lương của người lao động trong công ty.

Quỹ tiền lương của người quản lý công ty được xác định theo năm, tách riêng với quỹ tiền lương của người lao động, do công ty xây dựng và trình chủ sở hữu phê duyệt. Hàng tháng, người quản lý công ty được tạm ứng bằng 80% của số tiền lương tạm tính cho tháng đó; số 20% còn lại được quyết toán và chi trả vào cuối năm.

#### **b) Quỹ tiền lương kế hoạch.**

– Quỹ tiền lương kế hoạch của lao động: Mức tiền lương bình quân kế hoạch được xác định căn cứ vào mức tiền lương trong hợp đồng lao động, mức tiền lương bình quân thực hiện theo kết quả sản xuất kinh doanh của năm trước liền kề và gắn với chỉ tiêu sản xuất kinh doanh kế hoạch của công ty.

– Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp: Mức tiền lương bình quân kế hoạch được xác định trên cơ sở mức lương quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định 52/2016/NĐ-CP và hệ số tăng thêm gắn với mức tăng lợi nhuận kế hoạch so với thực hiện của năm trước liền kề

#### **c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp.**

– Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động:

+ Công ty phân phối tiền lương cho người lao động theo quy chế trả lương của công ty. Không được sử dụng quỹ tiền lương của người lao động để trả cho thành viên HĐQT hoặc Chủ tịch Công ty, Kiểm soát viên, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng Công ty.

+ Quỹ tiền thưởng của người lao động được trích từ quỹ khen thưởng, phúc lợi của công ty theo quy định của Chính phủ. Tiền thưởng của người lao động được thực hiện theo quy chế thưởng của công ty.

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp: Tiền lương, tiền thưởng được trả cho người quản lý Công ty gắn với mức độ đóng góp vào hiệu quả sản xuất, kinh doanh và kết quả quản lý, điều hành hoặc kiểm soát của người quản lý theo quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng của Công ty.

## 2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp

### BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2020

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm trước liền kề năm báo cáo		Năm báo cáo
			Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
<b>I</b>	<b>HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP</b>		I	I	I
<b>II</b>	<b>TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG</b>				
1	Lao động	Người	303	302	309
	- Khối sản xuất	Người	289	289	297
	- Khối chủ đầu tư	Người	14	13	11
2	Mức tiền lương bình quân	1.000 đ/th	10.875	11.189	10.739
	- Khối sản xuất	1.000 đ/th	10.949	11.165	10.801
	- Khối chủ đầu tư	1.000 đ/th	9.351	11.750	10.045
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	39.542	40.552	39.822
	- Khối sản xuất	Triệu đồng	37.971	38.719	38.496
	- Khối chủ đầu tư	Triệu đồng	1.571	1.833	1.326
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng		839,35	1.354
	- Khối sản xuất	1.000 đ/th		797,35	1.312
	- Khối chủ đầu tư	1.000 đ/th		42	42
5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/th	10.875	11.189	10.739
	- Khối sản xuất	1.000 đ/th	10.949	11.394	11.169
	- Khối chủ đầu tư	1.000 đ/th	9.351	12.019	10.363
<b>III</b>	<b>TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP</b>				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	7	7	7
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đ/th	23,714	23,714	23,714
3	Quỹ tiền lương của HĐTV, BGD, KTT, KSV	Triệu đồng	1.988	2.938	2.988
4	Mức tiền lương bình quân	Triệu đ/th	23,67	34,98	35,57
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng		24	224
6	Tiền thưởng, thu nhập	Triệu đồng			
7	Mức thu nhập BQ của người quản lý	Triệu đ/th	23,67	35,26	38,238

#### Nơi nhận:

- Bộ kế hoạch và Đầu tư (báo cáo);
- Ủy ban nhân dân Thành phố (báo cáo);
- Chi cục Tài chính Doanh nghiệp (báo cáo);
- Lưu.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Dam